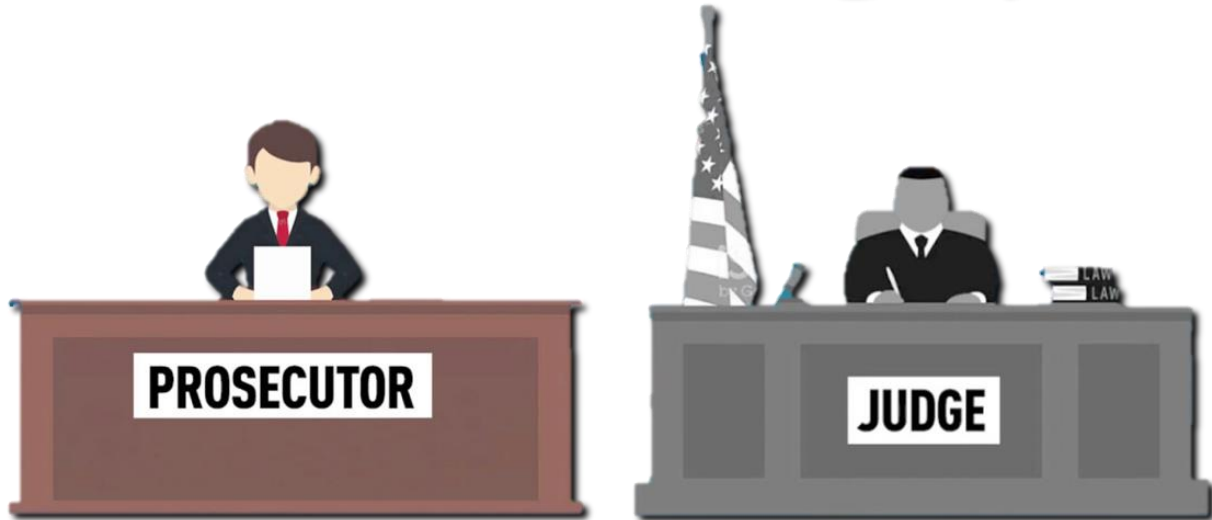


# CÔNG TỔ QUYỀN & DÂN TỔ QUYỀN



LS NGÔ VĂN TIỆP

**Công tố quyền** là quyền liên quan đến việc áp dụng các hình phạt đối với các hành động phạm pháp. Công tố quyền được phát động và hành sử do các thẩm phán hay các viên chức được luật pháp cho phép và ủy nhiệm.

Công tố quyền cũng có thể được phát động do đương sự bị thiệt hại theo những thể thức và điều kiện luật định. Đương đơn có thể tự làm đơn đến các cơ quan điều tra sơ vấn như cảnh sát địa phương hay nhờ luật sư thay mặt làm đơn thưa cho người bị thiệt hại.

**Dân tố quyền** là quyền đi thưa để đòi bồi thường dành cho các người bị thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp do các hành động phạm pháp của kẻ khác gây ra. Các hành động phạm pháp có thể là một trọng tội, một khinh tội hay một tội vi cảnh.

Điều thứ 4 Bộ Luật Hình Sự Tố Tụng có ghi: Dân tố quyền cũng có thể được hành sử riêng biệt với công tố quyền. Tuy nhiên, trong trường hợp công tố quyền đã được phát động, dân tố quyền bị tòa hộ hoãn xét xử nghĩa là chỉ xét về quyền lợi dân sự cho đến khi có phán quyết nhất định về hình sự.

Nếu Tòa hình tuyên án bị can vô tội thì không có lý do thừa trước Tòa Hộ đòi bồi thường thiệt hại. Trên thực tế thường một người đã đứng nguyên đơn trong một vụ hình thường thỉnh cầu Tòa buộc bị cáo phải bồi thường các thiệt hại do các bị cáo gây ra tại Tòa hình. Trường hợp này gọi là đứng Dân sự nguyên cáo.

Một điều quan trọng là khi đã đệ đơn thừa trước Tòa hộ có thẩm quyền, nguyên cáo không thể hành sử dân tố quyền (đứng dân sự nguyên cáo) trước Tòa hình được nữa, trừ trường hợp Tòa hình đã thụ lý do sự truy tố của văn phòng Biện Lý trước khi Tòa hộ tuyên xử về nội dung.

Đây là điều khác biệt với luật pháp Hoa Kỳ. Một thí dụ: Vụ OJ Simpson: OJ Simpson được tha bổng trước Tòa hình nhưng vẫn có trách nhiệm trước Tòa dân sự và phải bồi thường cho nạn nhân.

Tố quyền được chấp nhận trong mọi trường hợp có thiệt hại về vật chất, thể chất hay tinh thần.

Về vật chất và thể chất, có thể đánh giá bằng tiền bạc.

Thiệt hại về tinh thần phải kể đến thiệt hại về danh dự như phỉ báng.

Thiệt hại về tinh thần như bị phỉ báng, trước kia được coi như không thể đánh giá bằng tiền bạc được nên thường được bồi thường 1 đồng danh dự nhưng kể từ lúc có 60 sắc luật do Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ký vào ngày 20 tháng 12 năm 1972, trong đó có Sắc Luật về Báo Chí đã có điều khoản ghi rõ thiệt hại về tinh thần có thể đánh giá bằng tiền bạc được. Theo sắc luật này tùy theo hoàn cảnh và địa vị cùng sự phỉ báng làm hại đến danh dự của một người nào đó có thể tính bằng tiền được để bồi thường thiệt hại. Không còn là 1 đồng danh dự nữa.

Dân tố quyền có thể hành sử đồng thời với công tố quyền cùng một toà án.

Thí dụ: Nguyên đơn vào đơn thừa một người về tội lường gạt một món tiền trước Tòa án hình sự. Nguyên đơn có thể đứng dân sự nguyên cáo trước tòa hình để đòi bồi thường số tiền bị lường gạt. Chánh án Tòa hình sẽ tuyên xử phạt can phạm và đồng thời tuyên bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn.

Trước tòa án hình sự, người bị thiệt hại trực tiếp có quyền thỉnh cầu Tòa tuyên bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho đương sự.

Nếu như không đòi bồi thường tại phiên Tòa hình, người bị thiệt hại có thể lấy bản án đã xử can phạm có tội tại Tòa hình để đòi bồi thường tại Tòa án dân sự.

Điều quan trọng là một sự kiện đang được Tòa hình thụ lý, mà muốn kiện tại Tòa Hộ thì phải chờ Tòa hình kết thúc. Đây là nguyên tắc “Hình hoãn Hộ”.

Sự tiêu diệt công tố quyền: Công tố quyền có thể bị tiêu diệt có nghĩa là không còn có thể xin truy tố bị can. Theo điều 6 Bộ Hình Sự Tố Tụng: Công tố quyền bị tiêu diệt nghĩa là không thể xin truy tố được nữa trong các trường hợp sau:

- Trường hợp bị can bị mệnh một (chết)
- Trường hợp uy lực quyết tụng nghĩa là việc đã được xử rồi.
- Trường hợp là một tội danh đã được đại xá (có thể được đại xá đích danh hoặc là nằm trong danh sách các tội phạm được đại xá).
- Trường hợp do uy lực quyết tụng nghĩa là một sự việc đã được xử.
- Công tố quyền bị thời tiêu sau một thời luật định tùy theo là trọng tội, khinh tội hay vi cảnh tội.

Về trọng tội, công tố quyền bị thời tiêu sau thời hạn (10) năm trọn, kể từ ngày phạm pháp.

Về khinh tội, công tố quyền bị thời tiêu sau thời hạn (3) năm trọn, kể từ ngày phạm pháp.

Về tội vi cảnh, công tố quyền bị thời tiêu sau thời hạn (1) năm trọn, kể từ ngày phạm pháp.

Như vậy không thể phát động dân tố quyền khi công tố quyền bị thời tiêu.

Nếu công tố quyền đã được phát động và hình phạt đã được tuyên xử, người bị thiệt hại do hành động của nhóm can phạm đã gây ra, có quyền phát động dân tố quyền tức có quyền đứng đơn trước Tòa án dân sự để đòi bồi thường thiệt hại. Quyền lợi dân sự này có thể hành xử trong vòng ba mươi năm (30) kể từ ngày bị can phạm pháp.

## Hình Cảnh Lại

Hình cảnh lại là danh từ để chỉ các viên chức hành sử công tố quyền và đảm nhiệm thẩm vấn can phạm. Các viên chức này dưới sự điều khiển của Biện Lý sở tại. Trong quản hạt của mỗi Tòa Thượng Thẩm, cảnh sát tư pháp dưới sự giám sát và kiểm soát của Viện Chương Lý và Phòng Luận Tội trực thuộc Tòa Thượng Thẩm. Việt Nam Cộng Hoà của chúng ta lúc đó có 2 Tòa Thượng Thẩm là Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn và Tòa Thượng Thẩm Huế.

Mỗi Tòa Thượng Thẩm có thẩm quyền quản hạt riêng. Tất cả các Tòa Sơ Thẩm thuộc miền Trung sẽ thuộc thẩm quyền của Tòa Thượng Thẩm Huế. Các Tòa Sơ Thẩm thuộc miền Nam sẽ thuộc thẩm quyền của Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn.

Cảnh sát tư pháp có nhiệm vụ vi chứng các vụ phạm pháp, thu thập bằng cứ và truy tầm thủ phạm khi chưa mở cuộc thẩm vấn. Khi đã mở cuộc thẩm vấn, cảnh sát tư pháp thi hành những ký thác và tuân hành những triệu dụng của cơ quan thẩm vấn.

Điều 14 Bộ Hình Sự Tố Tụng: Cảnh sát tư pháp gồm:

-Sĩ quan cảnh sát tư pháp hay hình cảnh lại.

-Nhân viên cảnh sát tư pháp.

-Viên chức và nhân viên được luật pháp giao phó một số nhiệm vụ cảnh sát tư pháp.

Điều 15 Bộ Hình Sự Tố Tụng: Các viên chức kể sau có tư cách hình cảnh lại.

Biện Lý, Phó Biện Lý và Dự Thẩm.

Quận Trưởng hành chánh tại các Tỉnh.

Chỉ Huy Trưởng cảnh sát từ cấp Quận trở lên, Chỉ Huy Phó từ cấp Tỉnh trở lên, Trưởng Cuộc cảnh sát cấp Xã.

Viên chức hành chánh cảnh sát có tư cách hình cảnh lại do sắc lệnh của Thủ Tướng Chính Phủ ban cấp.

Sĩ quan hay Tiểu đội trưởng quân cảnh điều tra tư pháp được bổ nhiệm bằng nghị định liên bộ tư pháp và quốc phòng chiếu đề nghị của chỉ huy trưởng quân cảnh.

Ngoại trừ Biện Lý, Phó Biện Lý và Dự Thẩm, trước khi nhậm chức, hình cảnh lại phải đến Tòa án viên chức ấy lệ thuộc để tuyên thệ trong một phiên xử công khai: “Tôi thề sẽ tận tâm làm tròn nhiệm vụ sĩ quan cảnh sát tư pháp và bao giờ cũng xử sự một cách xứng đáng và chính trực”.

### **Công Tố Viện:**

Công Tố Viện là cơ quan hành sử công tố quyền và theo dõi sự áp dụng luật pháp để bảo vệ trật tự công cộng. Mọi sự câu lưu bất cứ một cá nhân nào phải được đặt dưới sự kiểm soát của Công Tố Viện.

Điều 25 Bộ Hình Sự Tố Tụng: Công Tố Viện (tại các Tòa án còn gọi là Biện Lý Cuộc) luôn có đại diện tại các phiên Tòa, tham dự các cuộc tranh luận, có quyền phát biểu ý kiến và đặt câu hỏi. Mọi phán quyết đều phải được tuyên xử với sự hiện diện của Công Tố Viện (Biện Lý), nếu không sẽ vô hiệu.

Theo điều 26 Bộ Hình Sự Tố Tụng: Trong các kết luận trạng, Công Tố viên phải chấp hành huấn lệnh của thượng cấp như cáo tri của Tổng Trưởng Tư Pháp, lệnh truyền của Viện Chương Lý hay quan điểm của Biện Lý Cuộc. Tuy nhiên, khâu biện trước Tòa, vị Biện Lý được tự do phát biểu theo ý kiến của cá nhân mình nếu thấy ích lợi cho công lý.

Biện Lý Cuộc khi thụ lý một vụ hình thường theo các thủ tục sau:

Thí dụ một vụ dẫn giải từ Sở Cảnh Sát lên Biện Lý Cuộc của Tòa Án sở tại. Hồ sơ và các can phạm phải trình vào Vị Biện Lý phụ trách. Nếu tại các Tỉnh thì chỉ đưa lên văn phòng Biện Lý sở tại. Tại Tòa Án Sơ Thẩm Sài Gòn có một Chánh Biện Lý và nhiều Phó Biện Lý và được phân công mỗi vị có trách nhiệm một Quận. Văn phòng Biện Lý sẽ cứu xét hồ sơ và giải quyết, có thể xảy ra những trường hợp sau:

Nếu cuộc điều tra sơ vấn của sở cảnh sát còn thiếu sót, Biện Lý có thể ra lệnh cho cơ quan điều tra sơ vấn đem người và hồ sơ về lại để tiếp tục điều tra và Biện Lý sẽ cho phép kéo dài ngày tạm giam ở cơ quan sơ vấn để hoàn tất cuộc điều tra. Như vậy cơ quan điều tra sơ vấn có quyền tạm giam các can phạm thêm thời gian để hỏi cung theo đúng chỉ thị của Biện Lý Cuộc. Lẽ dĩ nhiên là khi tiếp tục hỏi cung đều phải có sự dự kiến của Luật Sư.

Thủ tục trực tố: Nếu Biện Lý Cuộc thấy hồ sơ tại cuộc điều tra sơ vấn tương đối đầy đủ và các can phạm có địa chỉ chắc chắn. Ông Biện Lý sẽ phê “trực tố” có nghĩa là Biện Lý Cuộc đã áp dụng thủ tục trực tố các nghi can: Cho các

nghi can được ra về và chờ trát đòi hầu Tòa trong một “phiên xử về trực tố” để nghe Tòa phán xử.

Thủ tục xét xử quả tang: Nếu Biện Lý Cuộc thấy hồ sơ đã đầy đủ, có thể tuyên bố thủ tục quả tang. Khi Ông Biện Lý phê như vậy, cơ quan điều tra sơ vấn hết trách nhiệm. Các can phạm sẽ được giải giao cho trại giam (nếu ở Sài Gòn sẽ là Trung Tâm Cải Huấn Chí Hòa). Các can phạm sẽ được dẫn tới phiên tòa xử về phạm pháp quả tang. Tại phiên tòa này, thường trước các vụ xử về phạm pháp quả tang, Chánh Án thường bắt đầu bằng việc “công nhận trát giam” nghĩa là gỡ bỏ một số trát giam mà Biện Lý đã tạm giam từ khi tới Biện Lý Cuộc và tuyên bố cho tại ngoại.

Thí dụ trong một vụ đánh bạc, cả chủ chứa và các con bạc đều bị bắt và bị Biện Lý Cuộc tổng giam khoảng một tuần lễ trước. Nay ra phiên xử về công nhận trát giam, Tòa có thể tuyên hủy các trát tạm giam với các con bạc và chỉ tiếp tục giam chủ chứa và truyền tất cả đều phải có mặt trong một phiên xử quả tang khác.

Thủ tục chuyển phòng dự thẩm để thẩm vấn: Nếu phòng Biện Lý gặp một hồ sơ liên quan một tội đại hình (thí dụ một vụ án mạng) bắt buộc phải chuyển hồ sơ qua phòng Dự Thẩm để thẩm vấn. Về khinh tội hoặc vi cảnh tội, Biện Lý có thể yêu cầu phòng Dự Thẩm thẩm vấn có tính cách nhiệm ý.

### Quyền hạn của nghi can trong giai đoạn điều tra sơ vấn

Trong giai đoạn điều tra sơ vấn, nghi can bị bắt giữ hoặc bị điều tra phải được cho biết ngay là phạm tội gì và có quyền được Luật Sư dự kiến.

Trong hạn 48 giờ, cơ quan bắt giữ phải thông báo việc bắt giữ cho một trong những thân nhân kể sau đây: người phối ngẫu, con cháu, cha mẹ, ông bà, anh chị em, theo lời chỉ dẫn của nghi can.

Nếu một trong những người kể trên tự động đến tìm hỏi, cơ quan liên hệ phải cho họ biết lý do bắt giữ.

Điều 40 Bộ Hình Luật Tố Tụng: Trong cuộc chấp cung đầu tiên, nếu nghi can yêu cầu được một hay nhiều Luật Sư dự kiến, cơ quan điều tra phải báo thị bằng mọi cách, kể cả bằng điện thoại cho Luật Sư biết trước hai (2) giờ để đến dự kiến, quá hạn này cuộc điều tra bắt đầu, dầu có Luật Sư hay không.

Bồi thường thiệt hại cho người bị tạm giam oan ức

Đây là một ưu điểm trong Bộ Hình Sự Tố Tụng, chúng tôi xin sơ lược điều 152, 153, 154: Bị can được tha bổng hoặc miễn tố sau một thời gian bị giam cầm oan ức đã gây thiệt hại trầm trọng quá đáng cho đương sự, người này có thể đứng nguyên đơn để xin bồi thường. Tố quyền xin bồi thường thiệt hại dự liệu trong điều luật trên phải được sử dụng trong thời hạn ba (3) tháng kể từ ngày phán quyết miễn tố hoặc tha bổng trở thành nhất định.

Nguyên đơn sẽ trực tố ra trước Tòa Tiểu Hình nơi vụ án được khởi đầu thụ lý. Hồ sơ hình sự kết thúc bằng phán quyết nhất định nêu trên sẽ được chuyển đến Tòa Tiểu Hình để thông tri cho các đương sự. Cuộc tranh luận sẽ diễn ra trong phòng thẩm nghị.

Án văn sẽ tuyên tại phiên xử công khai.

Sự kháng tố, nếu có, và sự kháng cáo phải làm trong thời hạn thông thường về việc Tiểu Hình.

Bồi khoản dự liệu nơi các điều luật này sẽ do ngân sách quốc gia đài thọ. Lâm thời, để thu hoàn, món tiền này, quốc gia được dành quyền khởi tố kẻ vu cáo hoặc kẻ chứng gian mà quả thật đã gây ra sự tạm giam hoặc tiếp tục tạm giam. Bồi khoản này sẽ được thanh toán như lệ phí hình sự.

***LS NGÔ VĂN TIỆP***  
***(Cựu Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn)***

**(Trích trong Lược Sử CSQG-VNCH)**